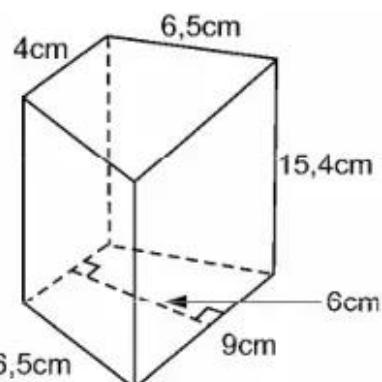
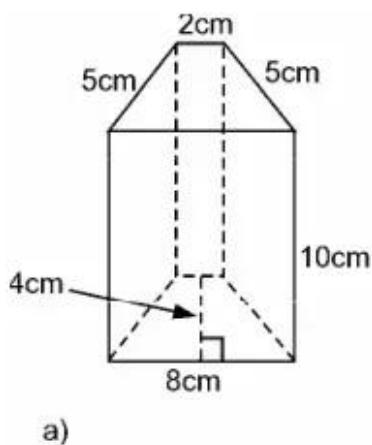


51. Tính thể tích và diện tích toàn phần của các hình lăng trụ đứng có các kích thước như trên hình 140.



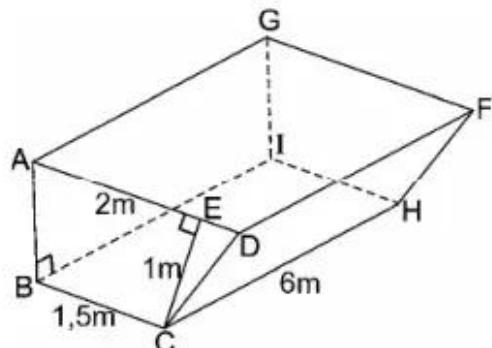
Hình 140

52. *Đó*. Ta có một cái khay hình hộp chữ nhật, dùng nó để lấy nước pha một dung dịch. Không sử dụng các dụng cụ đo, có thể đong được một lượng nước bằng mấy phần của khay ? (Không đánh dấu vào thành khay).

53. Thể tích của một lăng trụ đứng theo các kích thước như hình 141 là :

(A) 8m^3 ; (B) $10,5\text{m}^3$;
 (C) $12,2\text{m}^3$; (D) 11m^3 ;
 (E) 15m^3 .

Hãy chọn kết quả đúng.

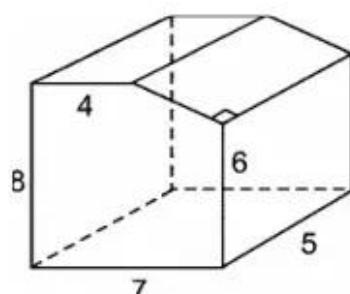


Hình 141

54. Thể tích của hình lăng trụ đứng được cho theo các kích thước ở hình 142 là :

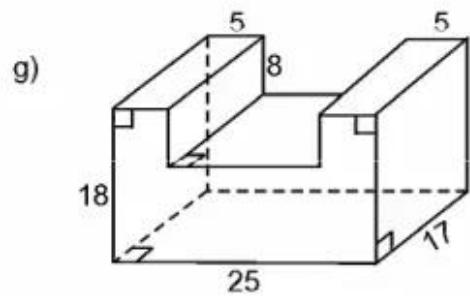
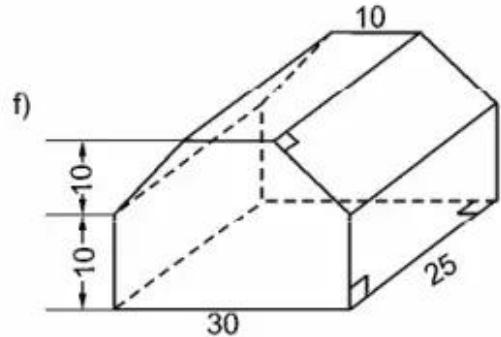
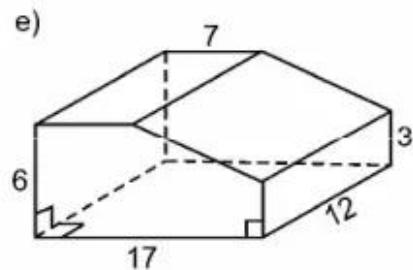
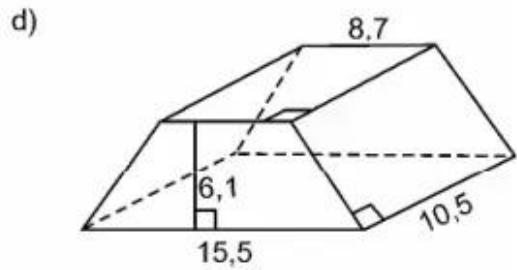
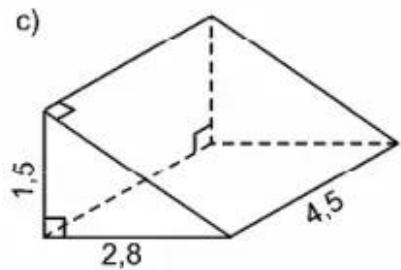
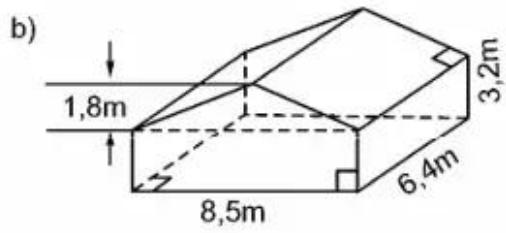
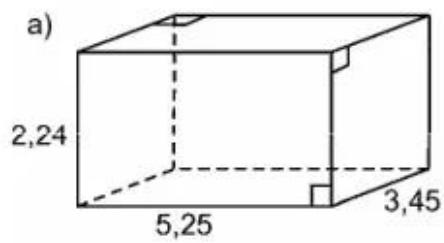
(A) 180 ; (B) 210 ;
(C) 230 ; (D) 195 ;
(E) 265.

Kết quả nào đúng?



Hình 142

55. Hãy tính thể tích các hình dưới đây (h. 143) theo các kích thước cho trên hình vẽ.



Hình 143

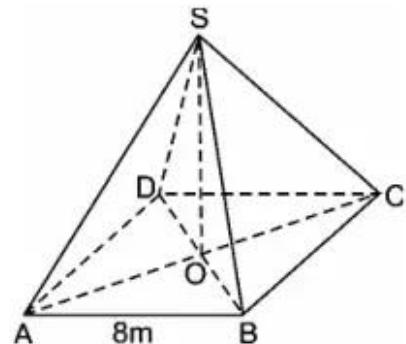
B. HÌNH CHÓP ĐỀU

§7. Hình chóp đều và hình chóp cụt đều

56. Hình chóp tứ giác đều S.ABCD (h. 144) có các mặt bên là những tam giác đều, $AB = 8\text{m}$, O là trung điểm của AC.

Độ dài đoạn SO là :

- (A) $8\sqrt{2}\text{ m}$; (B) 6m ;
(C) $\sqrt{32}\text{m}$; (D) 4m .



Hình 144

Kết quả nào đúng ?

57. Hình chóp lục giác đều S.ABCDEH có $AB = 6\text{cm}$, cạnh bên $SA = 10\text{cm}$. Vậy chiều cao hình chóp là :

- (A) 6cm ; (B) 8cm ;
(C) $\sqrt{91}\text{ cm}$; (D) $\sqrt{136}\text{cm}$.

Hãy chọn kết quả đúng.